

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2018/HS-ST

Ngày 13/6/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Hặc.

2. Bà Hoàng Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tía – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Quàng Văn K (tên gọi khác: không), sinh ngày 19 tháng 4 năm 1968; nơi ĐKNKTT: bản C, phường A, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi tạm trú: Tổ X, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn I – sinh năm 1934 (Đã chết), con bà Quàng Thị X – sinh năm 1936 (Đã chết); bị cáo có vợ là Cầm Thị X, sinh năm 1968, có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 01 năm 2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Cầm Thị X, sinh năm 1968; ĐKNKTT: Bản C, phường A, thành phố Sơn la, tỉnh Sơn La; Nơi tạm trú: Tổ X, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 25 phút ngày 25/01/2018, Tổ công tác Công an phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Quảng Văn K đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 05 gói giấy màu trắng có in chữ, bên trong các gói giấy có lớp nylon màu hồng có chứa chất bột màu trắng (K tự giác lấy trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra giao nộp và khai nhận là Heroine, cất giữ để sử dụng).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 Chứng minh nhân dân số 050762102 mang tên Quảng Văn K; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, Biển kiểm soát 26B1 – 280.23.

Ngày 26/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 05 (năm) gói nylon màu hồng có tổng khối lượng là 0,26 gam. Lấy 0,07 gam làm mẫu giám định ký hiệu K1 gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy. Còn lại 0,19 gam ký hiệu K2 nhập kho vật chứng.

Kết luận giám định số 281/KLMT ngày 31/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu K1 là chất ma túy; Loại chất Heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,26 gam; Loại chất Heroine”.

Quá trình điều tra bị cáo Quảng Văn K khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 25/01/2018, K điều khiển xe mô tô BKS 26B1 – 280.23 đi từ khu vực bản Lầu, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La đến khu vực chợ Rặng Téch, thuộc tổ 8, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, K gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 05 gói ma túy Heroine với số tiền 500.000 đồng.

Sau khi mua được K cất số ma túy vào túi quần phía sau bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi tới khu vực tổ 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La thì bị phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc 0,26 gam Heroine bị thu giữ, bị cáo Quảng Văn K khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ vào ngày 25/01/2018. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKSTP ngày 11/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Quảng Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quảng Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản

cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn K từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “ Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn K, SN 1968. Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 25/01/2018”, mặt sau có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại bị cáo Quàng Văn K: 01 Giấy chứng minh nhân dân số 050762102 cấp ngày 13/12/2016, do Công an tỉnh Sơn La cấp mang tên Quàng Văn K.

Trả lại bà Chăm Thị X 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wawe màu đỏ - đen - bạc, BKS 26B1 - 280.23.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn K nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Chăm Thị X đề nghị trả lại cho bà 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wawe màu đỏ - đen - bạc, BKS 26B1 - 280.23.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 25/01/2018, Quàng Văn K đã có hành vi cất giữ trái phép 0,26 gam Heroine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 40 phút ngày 25/01/2018; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 281/KLMT ngày 31/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,26 gam Heroine trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Quảng Văn K đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Quảng Văn K khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ vào ngày 25/01/2018. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Quảng Văn K phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 01 (Một) Chiếc phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Quảng Văn K, SN 1968. Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 25/01/2018”, mặt sau có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn; (bên trong đựng 0,19 gam Heroine ký hiệu K2, theo biên bản niêm phong vật chứng ngày 26/01/2018) thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ

luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với vật chứng: 01 Giấy chứng minh nhân dân số 050762102 cấp ngày 13/12/2016 mang tên Quảng Văn K, cần trả lại cho bị cáo Quảng Văn K, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với vật chứng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Hon Da Wawe màu đỏ - đen - bạc, BKS 26B1 - 280.23. Bà Chăm Thị X có yêu cầu trả lại tài sản chiếc xe máy cho bà.

Xét thấy chiếc xe máy BKS 26B1 - 280.23 là tài sản thuộc sở hữu chung vợ chồng bà Chăm Thị X và bị cáo, là phương tiện duy nhất trong gia đình, bà X không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do đó cần trả lại tài sản cho bà Chăm Thị X, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo Quảng Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn K 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 25/01/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Quảng Văn K, SN 1968. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 25/01/2018”, (bên trong đựng 0,19 gam Heroine, ký hiệu K2 theo biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 30 phút, ngày 26/01/2018), mặt sau có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại bị cáo: 01 (Một) Tờ chứng minh nhân dân số 050762102 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 13/12/2016 mang tên Quảng Văn K.

Trả lại Bà Chăm Thị X 01 (Một) Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wawe màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 26B1 - 280.23, số khung 393314, số máy 6338644, qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Quảng Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/6/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Văn Nghĩa